

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐỒNG TÂM**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tâm, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt tại Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm thuộc dự án Cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước), đoạn qua xã Đồng Tâm (lần 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 18/01/2024, Luật Nhà ở ngày 27/11/2023, Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28/11/2023 và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước);

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 20/9/2024 của Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước);

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế cắm cọc (thiết kế ranh) giải phóng mặt bằng đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước), điều chỉnh tại Quyết định số 1428/QĐ-UBND ngày 26/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án thành phần 5: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư đoạn qua tỉnh Bình Phước thuộc dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước), điều chỉnh tại Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 27/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đồng Phú (được điều chỉnh tại Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 17/6/2025);

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện Đồng Phú được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 (được điều chỉnh tại Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 27/6/2025);

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh, Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất, bán nhà ở cũ thuộc tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Công văn số 1274/STC-VP ngày 31/7/2025 của Sở Tài chính về việc tham mưu hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xác định cơ quan tham mưu lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

Căn cứ Công văn số 7938/SoNNMT-ĐĐ ngày 05/11/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc xử lý kiến nghị của UBND xã Nha Bích, UBND phường Đồng Xoài về hướng dẫn xác định đối tượng hỗ trợ chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2579/QĐ-SoXD ngày 17/3/2026 của Sở Xây dựng về việc công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tháng 01, tháng 02 năm 2026.

Căn cứ Báo cáo số 30/BC-STC ngày 08/5/2026 của Sở Tài Chính về tình hình giá thị trường tháng 04 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 25/4/2026 của Chủ tịch UBND xã về việc phân công nhiệm vụ cụ thể Chủ tịch, các Phó chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, nhiệm kỳ 2026 -2031;

Căn cứ Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất và phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước) đoạn qua địa bàn xã Đồng Tâm;

Theo đề nghị của của Trung tâm PTQĐ Chi nhánh Đồng Phú tại Công văn số 176/TTPTQĐ.CNĐP ngày 28/5/2026; đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 494/TTr-PKT ngày 01 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt tại Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm thuộc dự án Cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước), đoạn qua xã Đồng Tâm (lần 1), bao gồm:

1. Phương án bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện dự án thành phần 5: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam, phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước) theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: 03 hộ gia đình, cá nhân (3 thửa đất)

(Có kèm theo phương án bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ)

2. Phương án chi tiết bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất để thực hiện dự án thành phần 5: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam, phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước) theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất:

(Có kèm theo phương án chi tiết bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với từng hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi).

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Phú có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Phòng Kinh tế xã Đồng Tâm phổ biến, niêm yết công khai phê duyệt phương án bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ tại Trụ sở UBND xã Đồng Tâm, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư (Nhà văn hóa ấp) nơi có đất thu hồi.

b) Trực tiếp gửi phương án bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt đến từng hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo điểm b khoản 4 Điều 87 Luật Đất đai năm 2024.

c) Thực hiện việc chi trả bồi thường, hỗ trợ theo phương án bổ sung đã được UBND xã Đồng Tâm phê duyệt.

d) Tổ chức quản lý chặt chẽ diện tích đất đã được giải phóng mặt bằng để bàn giao cho đơn vị chủ đầu tư thực hiện thi công dự án.

đ) Chịu trách nhiệm về kết quả điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; niêm yết, công khai phương án bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ; trình tự, thủ tục, các số liệu, nội dung và thành phần hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt phương án bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

e) Thực hiện lưu trữ hồ sơ, chứng từ gốc và các văn bản có liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ của Dự án theo đúng quy định.

2. Phòng Kinh tế:

Chịu trách nhiệm về nội dung, số liệu, kết quả thẩm định phương án bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ và trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Phòng Văn hóa – Xã hội

Đăng tải Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của xã Đồng Tâm.

4. Ban Quản lý dự án – Đầu tư xây dựng thành phố Đồng Nai:

Có trách nhiệm đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ theo quy định

5. Các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi:

Có trách nhiệm thực hiện theo phương án bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ đã được UBND xã Đồng Tâm phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Đồng Nai, Giám đốc Trung tâm PTQĐ thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Phú, Ban quản lý ấp Cầu Rạt, ấp Phước Tân; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

PHƯƠNG ÁN

Bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt tại Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm thuộc dự án Cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước), đoạn qua xã Đồng Tâm (lần 1)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 6 /2026 của UBND xã)

I. Căn cứ pháp lý xây dựng phương án:

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 18/01/2024, Luật Nhà ở ngày 27/11/2023, Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28/11/2023 và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước);

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 20/9/2024 của Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước);

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế cắm cọc (thiết kế ranh) giải phóng mặt bằng đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước), điều chỉnh tại Quyết định số 1428/QĐ-UBND ngày 26/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án thành phần 5: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư đoạn qua tỉnh Bình Phước thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước), điều chỉnh tại Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 27/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đồng Phú (được điều chỉnh tại Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 17/6/2025);

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện Đồng Phú được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 (được điều chỉnh tại Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 27/6/2025);

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh, Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất, bán nhà ở cũ thuộc tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Công văn số 1274/STC-VP ngày 31/7/2025 của Sở Tài chính về việc tham mưu hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xác định cơ quan tham mưu lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

Căn cứ Công văn số 7938/SoNNMT-ĐĐ ngày 05/11/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc xử lý kiến nghị của UBND xã Nha Bích, UBND phường Đồng Xoài về hướng dẫn xác định đối tượng hỗ trợ chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2579/QĐ-SoXD ngày 17/3/2026 của Sở Xây dựng về việc công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tháng 01, tháng 02 năm 2026.

Căn cứ Báo cáo số 30/BC-STC ngày 08/5/2026 của Sở Tài chính về tình hình giá thị trường tháng 04 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất và phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước) đoạn qua địa bàn xã Đồng Tâm;

Căn cứ Công văn số 176/TTPTQĐ.CNĐP ngày 28/5/2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Đồng Phú về việc thẩm định, trình phê duyệt Phương án bổ sung bồi thường, hỗ trợ cây trồng, tài sản trên đất và khen thưởng của các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án Xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông)-Chơn Thành (Bình Phước), đoạn đi qua xã Đồng Tâm.

II. Nội dung phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung:

- Tổng số hộ gia đình, cá nhân phê duyệt bổ sung: 5 hộ gia đình, cá nhân; với 6 thửa đất thu hồi (Giảm 03 hộ gia đình, cá nhân đối với 03 thửa gồm Thửa 19, Tờ TĐ 489-2025; Thửa 21, Tờ TĐ 489-2025; Thửa 110, Tờ TĐ 352-2025; diện tích: 16.209,7m² so với đề xuất của TTPTQĐ thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Phú).

- Vị trí đất thu hồi: Thửa 86, Tờ TĐ 489-2025; Thửa 139, Tờ TĐ 489-2025; Thửa 127, Tờ TĐ 352-2025; (Bản đồ GPMB thực hiện dự án đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt), tại xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai.

- Diện tích thu hồi: 4.874,6m²

- Loại đất thu hồi: Đất trồng cây lâu năm + Đất trồng lúa còn lại.

- Nguồn gốc đất thu hồi: Đã được UBND xã Đồng Tâm kiểm tra, xác nhận về quá trình sử dụng và tính pháp lý của từng thửa đất, đảm bảo đủ điều kiện để bồi thường theo quy định.

- Tài sản trên diện tích đất thu hồi: Số lượng, khối lượng cây trồng và vật kiến trúc gắn liền với đất được xác định dựa trên Biên bản kiểm kê hiện trạng do TTPTQĐ chi nhánh Đồng Phú thực hiện, có sự giám sát và xác nhận của UBND xã.

- Về đối tượng được bồi thường, hỗ trợ: Đã được các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, rà soát, xác nhận thông tin.

2.4. Đơn giá bồi thường, hỗ trợ

2.4.1. Hỗ trợ ổn định đời sống

Áp dụng theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2.4.2. Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm

Áp dụng theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và điểm a khoản 1 Điều 109 Luật Đất đai ngày 18/01/2024.

3. Tổng chi phí bổ sung bồi thường, hỗ trợ và chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: 162.120.709 đồng.

(Bằng chữ: Một trăm sáu mươi hai triệu một trăm hai mươi nghìn bảy trăm linh chín đồng).

Trong đó:

a) Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung: 157.604.550 đồng

(Bằng chữ: Một trăm năm mươi bảy sáu trăm linh bốn nghìn năm trăm năm mươi đồng) cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	131.684.550
2	Hỗ trợ ổn định đời sống	25.920.000
3	Khen thưởng	0
Tổng cộng (1+2+3)		157.604.550

b) Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ:

Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ là 3,5% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 08/2025/NĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai, ý kiến Sở Tài chính tại Công văn số 1274/STC-VP ngày 31/7/2025 về việc tham mưu hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xác định cơ quan tham mưu lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ, tái định cư), cụ thể:

Tổng chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ bổ sung: 156.164.550 đồng x 3,5% = 5.516.159 đồng (Bằng chữ: Năm triệu năm trăm mười sáu nghìn một trăm năm mươi chín đồng)

4. Phương án chi tiết bổ sung bồi thường, hỗ trợ đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản:

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất

(Kèm theo phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ từng hộ gia đình, cá nhân).

5. Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung:

Việc tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ dự án được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 87 Luật Đất đai năm 2024.

Triển khai công tác chi trả bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại Điều 94 Luật Đất đai năm 2024 và Điều 25 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ.

6. Nguồn kinh phí thực hiện:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Đồng Nai đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định.

7. Các nội dung khác liên quan đến bồi thường, hỗ trợ (nếu có):

Sau khi phương án bồi thường, hỗ trợ được UBND xã Đồng Tâm phê duyệt, Trung tâm PTQĐ thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Phú có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đồng Tâm thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân trong vòng 30 ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản./.

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT

Bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất của bà Đinh Thị Phương Hằng
thuộc dự án xây dựng đường cao tốc Bắc-Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước)
Vị trí đất: xã Đồng Tâm, thành phố Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Đồng Tâm

Mã phương án chi tiết 191/PCCT-CT-GN-ĐT-BSL1

1. Tên chủ sử dụng đất

Bà Đinh Thị Phương Hằng, sinh năm: 1989, CCCD số: 070189000793

Địa chỉ thường trú: Khu phố Phú Xuân, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai

2. Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi:

a. Vị trí đất: Ấp Cầu Rạt, xã Đồng Tâm, thành phố Đồng Nai

Thông báo thu hồi đất số: 274/TB-UBND ngày 04/8/2025 của UBND xã Đồng Tâm

Thửa số: 86; Tờ bản đồ số: TĐ489-2025 (theo bản đồ phục vụ công tác bồi thường, GPMB dự án)

b. Diện tích đất thu hồi: 776,9 m²

c. Loại đất (MĐSD): Đất trồng cây lâu năm.

d. Nguồn gốc đất: Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số (CSN) 05705/Tân Phước do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 15/01/2021.

Thửa: 86; Tờ bản đồ số: 48. Diện tích thửa đất: 1.071,3 m² (Đất trồng cây lâu năm).

3. Đơn giá bồi thường hỗ trợ đất và tài sản gắn liền trên đất:

3. Đơn giá đất:

* Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026

II. Giá trị bồi thường, hỗ trợ:

1. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm							131,684,550
TT	Tờ BĐ	Số thửa	Diện tích đất NN thu hồi (m ²)	Đơn giá theo Bảng giá đất (đồng)	Hệ số hỗ trợ (lần)	Giá trị hỗ trợ	Ghi chú
			a	b	c	d=a*b*c	
1	TĐ 489-2025	86	776.9	113,000	1.5	131,684,550	* Căn cứ thông báo số 135/TB-VPĐK.ĐP ngày 18/4/2026 xác nhận thửa đất thuộc phạm vi 1, vị trí 1 đường giao thông liên thôn, liên ấp có kết cấu trái nhựa, bê tông. * Căn cứ công văn số 28/UBND-KT ngày 15/9/2025 của UBND xã Đồng Tâm, xác nhận bà Đinh Thị Phương Hằng đang sử dụng và có nguồn thu nhập từ sản xuất nông nghiệp trên diện tích đất thu hồi. (hiện trạng: trồng cao su). * Căn cứ công văn số 37/BHXX-QLT ngày 21/01/2026 của BHXX Bình Phước xác nhận bà Đinh Thị Phương Hằng đang tham gia BHXX tại công ty TNHH sản xuất giấy dếp Grand Gain. * Căn cứ HDLD số GGV/02-26854 ngày 23/9/2025 của công ty TNHH sản xuất giấy dếp Grand Gain, bà Đinh Thị Phương Hằng thuộc loại hợp đồng xác định thời hạn từ 23/9/2025 đến 23/9/2028.
2	Tổng số tiền (1+2)						131,684,550

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT

**Bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất của ông Nguyễn Văn Lượng cùng vợ là bà Trần Thị Phụng
thuộc dự án xây dựng đường cao tốc Bắc-Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước)
Vị trí đất: xã Đồng Tâm, thành phố Đồng Nai**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Đồng Tâm

Mã phương án chi tiết 192/PCCT-CT-GN-ĐT-BSL1

1. Tên chủ sử dụng đất

Ông: Nguyễn Văn Lượng, sinh năm 1983, CCCD số: 0380 8303 5010
Cùng vợ là bà Trần Thị Phụng, sinh năm: 1991, CCCD số: 0381 9104 7424
Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Hiệp Khởi, phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hóa.

2. Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi:

- a. **Vị trí đất:** Ấp Phước Tân, xã Đồng Tâm, TP. Đồng Nai
Thông báo thu hồi đất số: 635/TB-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Đồng Tâm
Thửa số: 139; Tờ bản đồ số: TĐ489-2025 (theo bản đồ phục vụ công tác bồi thường, GPMB dự án)
- b. **Diện tích đất thu hồi:** 771,8 m²
- c. **Loại đất (MĐSD):** Đất trồng cây lâu năm
- d. **Nguồn gốc đất:** Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số (CS) 08531/ Tân Phước do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước, cấp ngày 05/01/2022
Thửa: 139; Tờ bản đồ số: 48. Diện tích thửa đất: 1.007,9 m² (Đất trồng cây lâu năm)

II.	Giá trị bồi thường, hỗ trợ:					
1.	Giá trị hỗ trợ ổn định đời sống:					12,960,000
TT	Tổng số nhân khẩu	Số tháng hỗ trợ/ người (tháng)	Số gạo hỗ trợ/ người/ tháng (kg)	Đơn giá gạo (đồng/kg)	Giá trị hỗ trợ (đồng)	Ghi chú
	a	b	c	d	e = a*b*c*d	

1	2	12	30	18,000	12,960,000	* Căn cứ công văn số 632/UBND-KT của UBND xã Đồng Tâm ngày 22/9/2025, xác nhận ông Nguyễn Văn Lượng cùng vợ là bà Trần Thị Phượng bị thu hồi đất trên 70% diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn xã Đồng Tâm và không phải di chuyển nơi ở. * Đơn giá gạo theo Báo cáo số 30/BC-STC ngày 08/5/2026 của Sở Tài Chính
2	Tổng số tiền:					12,960,000

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT

**Bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất của ông Đào Văn Hoàng vợ là bà Hoàng Hà Ngọc Nhung
thuộc dự án xây dựng đường cao tốc Bắc-Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước)
Vị trí đất: xã Đồng Tâm, thành phố Đồng Nai
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Đồng Tâm**

Mã phương án chi tiết 193/PCCT-CT-GN-ĐT-BSL1

1. Tên chủ sử dụng đất:

Ông Đào Văn Hoàng, sinh năm 1960, CCCD số: 074060000327
Địa chỉ thường trú: Khu phố Phú Tân, phường Bình Phước, TP. Đồng Nai.
Cùng vợ là bà Hà Ngọc Nhung, sinh năm: 1976, CCCD số: 074176008940
Địa chỉ thường trú: Khu phố 3, phường Hòa Lợi, TP. Hồ Chí Minh.

2. Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi:

- a. **Vị trí đất:** Ấp Phước Tân, xã Đồng Tâm, TP. Đồng Nai
Thông báo thu hồi đất số: 566/TB-UBND ngày 12/8/2025 của UBND xã Đồng Tâm
Thửa số: 127; Tờ bản đồ số: TĐ352-2025 (theo bản đồ phục vụ công tác bồi thường, GPMB dự án)
- b. **Diện tích đất thu hồi:** 3.325,9 m²
- c. **Loại đất (MĐSD):** Đất trồng lúa nước còn lại.
- d. **Nguồn gốc đất:** Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số (CS) 011545/ Tân Phước do Sở TNMT tỉnh Bình Phước cấp ngày 21/10/2022
Thửa: 127; Tờ bản đồ số: 35. Diện tích thửa đất: 3.325,9 m² (Đất trồng cây lâu năm)

II. Giá trị bồi thường, hỗ trợ:						
1. Giá trị hỗ trợ ổn định đời sống:						12,960,000
TT	Tổng số nhân khẩu	Số tháng hỗ trợ/ người (tháng)	Số gạo hỗ trợ/ người/ tháng (kg)	Đơn giá gạo (đồng/kg)	Giá trị hỗ trợ (đồng)	Ghi chú
	a	b	c	d	e = a*b*c*d	

1	2	12	30	18,000	12,960,000	* Căn cứ công văn số 108/UBND-KT của UBND xã Đồng Tâm ngày 15/9/2025, xác nhận ông Đào Văn Hoàng cùng vợ là bà Hà Ngọc Nhung bị thu hồi đất trên 70% diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn xã Đồng Tâm và không phải di chuyển nơi ở. * Đơn giá gạo theo Báo cáo số 30/BC-STC ngày 08/5/2026 của Sở Tài Chính
2	Tổng số tiền:					12,960,000

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐỒNG TÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP PHÊ DUYỆT BỔ SUNG
Phục vụ công tác GPMB để thực hiện dự án xây dựng đường cao tốc Bắc-Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước)
(Kèm theo Quyết định số /TTr-PKT ngày / 6 /2026 của UBND xã)

STT	Họ tên, địa chỉ người sử dụng đất		Diện tích đất thu hồi			Phê duyệt bổ sung (đồng) kinh phí bồi thường, hỗ trợ			
	Họ tên	Địa chỉ thường trú	Tờ Bản đồ GPMB	Số thửa	Diện tích (m ²)	Tiền hỗ trợ ổn định đời sống	Tiền hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	Tiền khen thưởng	Tổng số tiền (đồng)
1	Bà Đinh Thị Phượng Hằng	KP. Phú Xuân, P. Bình Phước, TP. Đồng Nai	TĐ 489	86	776.9	0	131,684,550	0	131,684,550
2	Ông Lê Văn Thiệu vợ Nguyễn Thị Liên	Ấp Cầu 2, xã Đồng Tâm, TP. Đồng Nai	TĐ 489	19	7,776.0	0	0	0	0
3	Ông Nguyễn Văn Lượng Cùng vợ là bà Trần Thị Phượng.	Hiệp Khởi, Phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hóa	TĐ 489	139	771.8	12,960,000	0	0	12,960,000
4	Hộ bà Nguyễn Thị Viên chồng Phạm Quang Khải	KP. Tân Đồng 4, phường Bình Phước, TP. Đồng Nai	TĐ 489	21	604.2	0	0	0	0
5	Ông Đào Văn Hoàng vợ Hà Ngọc Nhung	KP. Phú Tân, phường Bình Phước, TP. Đồng Nai	TĐ 352	127	3,325.9	12,960,000	0	0	12,960,000
6	Ông Đào Văn Hoàng vợ Hà Ngọc Nhung	KP. Phú Tân, phường Bình Phước, TP. Đồng Nai	TĐ 352	110	7,829.5	0	0	0	0
TỔNG					21084.3	25,920,000	131,684,550	0	157,604,550

